

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Mã chứng khoán: CTG

Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3942 1030

Fax: 024 3942 1032

Người thực hiện CBTT: Ông Lê Đức Thọ – Chủ tịch HĐQT

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3942 1030

Fax: 024 3942 1032

Loại thông tin công bố 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo quản trị năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam vào ngày 29/01/2019 tại đường dẫn <http://investor.vietinbank.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo quản trị năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Đức Thọ

Số: 073 /BC-HĐQT-NHCT44

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2019

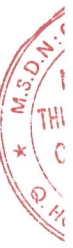
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
(Năm 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024 39421030
Fax: 024 39412637
Email: investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ: 37.234.045.560.000 đồng
Mã chứng khoán: CTG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	18/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2018	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018; - Báo cáo của Ban Điều hành (BDH) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017, định hướng và kế hoạch phát triển năm 2018; - Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2017 và định hướng hoạt động năm 2018; - Các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; - Mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2018; - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động VietinBank, Quy chế quản trị nội bộ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank; - Ban hành lại Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS VietinBank; - Ủy quyền cho HĐQT VietinBank tổ chức xây dựng và phê duyệt Quy chế tài chính áp dụng đối với VietinBank; - Chấm dứt giao dịch sáp nhập PGBank vào VietinBank; - Công tác nhân sự VietinBank (Thôi giữ chức vụ TV HĐQT đối với Ông Yotaro Agari; Bầu bổ sung Ông Hideaki Takase vào HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019).
2	19/NQ-ĐHĐCĐ	08/12/2018	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh năm 2018; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; - Phương án cơ cấu lại Dự án đầu tư Tòa nhà Trụ sở chính



(Handwritten mark)

			VietinBank (VietinBank Tower) tại Ciputra; - Công tác nhân sự (Thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 đối với Bà Nguyễn Hồng Vân để bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc VietinBank; Thôi giữ chức vụ thành viên BKS nhiệm kỳ 2014-2019 đối với Bà Phạm Thị Hồng Phương để nghỉ hưu theo chế độ; Bầu bổ sung Ông Trần Minh Bình, Quyền Tổng giám đốc VietinBank vào HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2014-2019).
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên HĐQT

Trong năm 2018, HĐQT VietinBank đã tổ chức 11 phiên họp định kỳ để đánh giá kết quả kinh doanh và đưa ra các định hướng, chỉ đạo hoạt động, trao đổi về một số nội dung, chuyên đề phục vụ công tác quản trị. Ngoài ra, HĐQT và Thường trực HĐQT còn xử lý nhiều nội dung khác thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (138 lần). Chi tiết các phiên họp của HĐQT như sau:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Thắng	<i>Nguyên Chủ tịch HĐQT</i>	31/5/2011	13/07/2018	85/85	100%	Không tham gia họp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 13/7/2018 (<i>Không còn là TV HĐQT</i>).
2	Ông Lê Đức Thọ	Chủ tịch HĐQT (<i>Nguyên TGD</i>)	29/04/2014		149/149	100%	
3	Ông Trần Minh Bình	TV HĐQT kiêm TGD	08/12/2018		11/11	100%	Tham gia họp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 08/12/2018 (<i>bắt đầu là TV HĐQT</i>).
4	Ông Cát Quang Dương	TV HĐQT	28/02/2012		132/132	100%	
5	Bà Trần Thu Huyền	TV HĐQT	24/7/2014		131/131	100%	

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Ngày không còn là TV HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
6	Ông Phùng Khắc Kế	TV HĐQT	01/11/2014		119/119	100%	
7	Ông Hiroshi Yamaguchi	TV HĐQT kiêm Phó TGD	17/04/2017		118/119	99%	Không tham dự phiên họp HĐQT tháng 4/2018 do đi công tác.
8	Ông Yotaro Agari	TV HĐQT	26/04/2016	21/04/2018	8/8	100%	Không tham gia họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 21/4/2018 (không còn là TV HĐQT)
9	Ông Hideaki Takase	TV HĐQT	21/04/2018		109/109	100%	Tham gia họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 21/4/2018 (bắt đầu là TV HĐQT)
10	Bà Nguyễn Hồng Vân	Phó TGD kiêm GDK Tài chính (Nguyên TV HĐQT)	04/06/2009	08/12/2018	104/104	100%	Không tham gia họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản kể từ ngày 08/12/2018 (không còn là TV HĐQT)

Ghi chú:

- Tổng số cuộc họp trong năm của HĐQT là 149 buổi, bao gồm 11 phiên họp định kỳ và 138 lần lấy ý kiến bằng văn bản;

- Cơ chế Thường trực HĐQT bao gồm Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT kiêm TGD và 01 TV HĐQT (tùy theo phân công nhiệm vụ) không còn được áp dụng từ ngày 21/04/2018 do tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 số 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2018, ĐHĐCĐ VietinBank đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank.
- Chủ tịch HĐQT & TV HĐQT kiêm TGD: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến Thường trực HĐQT bằng văn bản.
- TV HĐQT Cát Quang Dương, Trần Thu Huyền, Nguyên TV HĐQT Nguyễn Hồng Vân: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ; (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản và (iii) lấy ý kiến thường trực HĐQT bằng văn bản (theo phân công nhiệm vụ). Tuy nhiên, không lấy ý kiến của Nguyên TV HĐQT Nguyễn Hồng Vân với các hồ sơ liên quan đến Tổng công ty cổ phần bảo hiểm VietinBank (VBI) do Nguyên TV HĐQT Nguyễn Hồng Vân hiện đang là Chủ tịch HĐQT VBI.
- TV HĐQT Phùng Khắc Kế, Hiroshi Yamaguchi: tham dự (i) tất cả các phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.
- TV HĐQT Hideaki Takase, Yotaro Agari: TV HĐQT không cư trú, tham dự (i) một số phiên họp HĐQT định kỳ và (ii) lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc)

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với BDH luôn được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT và Quy chế Tổ chức và hoạt động của BDH. Mặt khác, Tổng giám đốc cũng đồng thời là TV HĐQT, do vậy VietinBank luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. HĐQT cũng giao BDH bám sát tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến thị trường, các định hướng, chỉ đạo của Chính phủ, NHNN VN để triển khai nghiêm túc và quyết liệt các giải pháp kinh doanh, đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành.

Tại các phiên họp định kỳ hàng tháng của HĐQT, Tổng giám đốc đã báo cáo về mọi mặt hoạt động của VietinBank cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Bên cạnh các báo cáo định kỳ, trong năm 2018, HĐQT đã nghe Tổng giám đốc thay mặt BDH báo cáo, thảo luận một số chuyên đề như:

- Nghị quyết Chính phủ, các Chỉ thị, Thông tư của Ngân hàng nhà nước (NHNN) về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, ổn định lãi suất, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng như Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 1058/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” ; Nghị quyết số 42/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của TCTD, Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 08/08/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...
- Diễn biến kinh tế thế giới, biến động trên thị trường chứng khoán toàn cầu và ảnh hưởng



của cuộc chiến tranh thương mại toàn cầu đến kinh tế vĩ mô của Việt Nam cũng như hoạt động ngân hàng;

- Xây dựng, hoàn thiện Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020 và được NHNN phê duyệt ngày 27/11/2018 tại Quyết định số 2337/QĐ-NHNN.
- Hoàn thiện hệ thống văn bản chính sách và các quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ Thông tư 13/2018/TT-NHNN (có hiệu lực từ 01/01/2019), đồng thời tập trung công tác điều hành, triển khai quyết liệt, hiệu quả và đầy đủ theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN; nâng cao hiệu quả, năng lực của hoạt động kiểm tra kiểm soát nội bộ, KTNB.
- Hoàn thiện mô hình hoạt động quản lý rủi ro tiệm cận với thông lệ quốc tế và quy định của NHNN, tiến tới triển khai áp dụng Basel II, tăng cường kiểm soát hoạt động và kiểm soát chất lượng nợ, phương án xử lý nợ xấu; đặc biệt chú trọng công tác nhận diện, cảnh báo sớm rủi ro, quản lý tốt các rủi ro hiện hữu và tiềm ẩn tác động tới VietinBank.
- Tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin lớn của VietinBank.
- Phát triển mạng lưới, đẩy mạnh chuẩn hóa mô hình tổ chức, tiếp tục kiện toàn, đổi mới cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động với lộ trình hướng tới tiêu chuẩn quốc tế.

Theo đó, hoạt động kinh doanh của VietinBank đạt nhiều kết quả tích cực.

Năm 2018, tổng giá trị gia tăng VietinBank tạo ra ước đạt 27,3 nghìn tỷ đồng, tăng 14,2% so với năm 2017. Tăng trưởng bình quân quy mô tổng tài sản có ước đạt 6,3% so với năm 2017. Dự nợ bình quân ước tăng 17,6% với cơ cấu dự nợ chuyển dịch rất tích cực theo đồng tiền và kỳ hạn. Hoạt động của Công ty con và Chi nhánh nước ngoài tăng trưởng mạnh với tổng lợi nhuận trước thuế ước tăng 27%.

Ngoài ra, VietinBank đã không ngừng đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ; tích cực triển khai công nghệ hiện đại, từ đó tăng thu dịch vụ và thu ngoài lãi, cải thiện cơ cấu thu nhập. Năm 2018, tổng thu phí dịch vụ tăng trưởng mạnh 32% so với năm 2017, tỷ trọng thu phí dịch vụ trên tổng thu nhập hoạt động được cải thiện. Đặc biệt, năm vừa qua VietinBank là 1 trong 2 ngân hàng đầu tiên ở Việt Nam đạt chuẩn SWIFT GPI; đồng thời là ngân hàng trong nước đầu tiên cung cấp dịch vụ Internet Banking cho giao dịch tài trợ thương mại (VietinBank Trade portal).

VietinBank đã nỗ lực chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp để nâng cao năng lực tài chính. Năm 2018, VietinBank đã phát hành hơn 4.000 tỷ đồng trái phiếu thứ cấp để tăng vốn cấp 2, tái cấu trúc vốn tự có cấp 1 và cấp 2, cơ cấu lại danh mục tài sản có rủi ro theo hướng tích cực. Tín dụng được kiểm soát để tăng trưởng phù hợp với chính sách, định hướng của Chính phủ, quy định của NHNN và điều kiện thực tế của VietinBank; tập trung vào phân khúc có NIM tốt (bán lẻ, vừa và nhỏ) và các lĩnh vực ưu tiên.

Đồng thời, VietinBank cũng chủ động phòng ngừa và kiểm soát rủi ro bằng các giải pháp công nghệ hiện đại, đẩy mạnh công tác quản lý an toàn thông tin, nâng cao hiệu quả của hoạt động kiểm tra kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ trong hệ thống.

Năm 2019, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, NHNN VN, mục tiêu Kế hoạch Kinh doanh trung hạn và Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016 - 2020, VietinBank tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nắm bắt cơ hội thị trường, tập trung tăng trưởng hiệu quả, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm: Tập trung cải thiện hiệu quả, duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý gắn với quản lý tốt chất lượng tăng trưởng, quản trị tốt chi phí vốn; cải thiện mạnh mẽ chất lượng dịch vụ, phát triển đa dạng sản phẩm dịch vụ hiện đại, chuyển dịch cơ cấu thu nhập theo hướng tăng thu ngoài lãi; đẩy mạnh thu hồi nợ xử lý rủi ro, nợ xấu, nợ bán

VAMC, nâng cao chất lượng tài sản...

3. Hoạt động của các tiểu Ban thuộc HĐQT

Hiện tại, VietinBank có 04 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng; Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Chính sách; Ủy ban quản lý tài sản nợ-có (ALCO). Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động riêng do HĐQT ban hành, cụ thể:

- **Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng:** tham mưu cho HĐQT về cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách quản trị nhân sự, đánh giá hiệu quả hoạt động và chính sách đãi ngộ; Giúp việc HĐQT trong việc đánh giá lại nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác quản lý cán bộ, khung năng lực, kế hoạch kế nhiệm, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của VietinBank trong từng thời kỳ.
- **Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR):** tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến xác định khẩu vị rủi ro trong từng thời kỳ; xây dựng cơ chế, chính sách quản trị rủi ro và định hướng quản trị rủi ro tín dụng, đầu tư, thị trường, tác nghiệp và các loại rủi ro khác; tham mưu cho HĐQT phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị, phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- **Ủy ban Chính sách:** tham mưu, giúp việc ở cấp độ chính sách cho HĐQT trong việc đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ và hiệu lực của các chính sách, quy chế, quy định trong các mảng hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank; Tham mưu cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến việc xây dựng chính sách; Nghiên cứu, rà soát các chính sách, quy chế, quy định do HĐQT ban hành liên quan tới các hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank để đảm bảo tính đầy đủ, đồng bộ, kịp thời, tuân thủ pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động của VietinBank; Đề xuất với HĐQT các chính sách, quy chế, quy định cần bổ sung, thay thế hoặc sửa đổi, phù hợp với thực trạng cũng như định hướng phát triển của VietinBank và phù hợp với các sửa đổi của quy định pháp luật.
- **Ủy ban ALCO:** tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của VietinBank phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của VietinBank trong từng thời kỳ; Xây dựng chiến lược phát triển của VietinBank và giao kế hoạch kinh doanh về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có; Tổ chức đánh giá hiệu quả quy mô và cơ cấu tài sản nợ, tài sản có của VietinBank trong từng thời kỳ; Rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

Trong năm 2018, các Ủy ban tiếp tục phối hợp với các Phòng/Ban, Bộ phận có liên quan để rà soát, hoàn thiện, sửa đổi và ban hành mới các quy định, quy trình, quy chế về QLRR, nhân sự, khen thưởng, đầu tư, góp vốn...; tham mưu, đề xuất với HĐQT về các chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, các biện pháp đảm bảo tỷ lệ và giới hạn an toàn vốn, chiến lược và chính sách QLRR, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên các mặt hoạt động, triển khai các sáng kiến nhằm triển khai Basel II theo lộ trình; rà soát nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT để góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong công tác quản lý cán bộ; đề xuất, tham mưu cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược hoạt động và phát triển của VietinBank trong thời gian tới.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
1	004/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/01/2018	Sáp nhập phòng tiền tệ kho quỹ vào phòng kế toán giao dịch tại các chi nhánh có quy mô nhân sự nhỏ
2	005/NQ-TTHĐQT-NHCT44	09/01/2018	Phê duyệt thông qua kéo dài thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
3	007/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/01/2018	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
4	014/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/01/2018	Thẩm quyền công tác nhân sự tại chi nhánh có sáp nhập phòng tiền tệ kho quỹ vào phòng kế toán giao dịch
5	015/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/01/2018	Phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 giao các chi nhánh trong hệ thống VietinBank
6	017/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/01/2018	Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 giao các công ty con, ngân hàng con và chi nhánh nước ngoài
7	024/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/02/2018	Phê duyệt thông qua kéo dài thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
8	025/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/02/2018	Phê duyệt thông qua kéo dài thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
9	026/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/02/2018	Điều chỉnh KPI năm 2017 của Giám đốc chi nhánh
10	027/NQ-TTHĐQT-NHCT44	08/02/2018	Phê duyệt ban hành các quy định sửa đổi các văn bản chính sách cấp tín dụng, đầu tư thuộc cấp ban hành HĐQT
11	028/NQ-HĐQT-NHCT44	12/02/2018	Phê duyệt thông qua hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm các thành viên HĐQT và Cấp quản lý (D&O) giai đoạn 2018 - 2019 với Tổng công ty CP bảo hiểm VietinBank (VBI)
12	030/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/02/2018	Phê duyệt giới hạn giao dịch đối với khách hàng
13	034/NQ-TTHĐQT-NHCT44	14/02/2018	Định biên lao động chi nhánh trong năm 2018
14	035/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2018	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty TNHH vàng bạc đá quý VietinBank
15	038/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/02/2018	Thanh lý tài sản cố định phòng giao dịch chi nhánh

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
16	039/NQ-HĐQT-NHCT44	06/03/2018	Tổ chức ĐHCĐ thường niên 2018
17	051/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/03/2018	Phê duyệt chủ trương mua bảo hiểm cho hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 - 2019
18	052/NQ-TTHĐQT-NHCT44	06/03/2018	Phê duyệt ban hành Quy định phân tách Sổ kinh doanh và Sổ ngân hàng áp dụng trong hệ thống VietinBank
19	053/NQ-HĐQT-NHCT44	06/03/2018	Ban hành Tuyên bố khẩu vị rủi ro năm 2018 trong hệ thống VietinBank
20	070/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/03/2018	Kế hoạch vốn triển khai hệ thống mạng nội bộ tại tòa nhà Hồng Hà - 25 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
21	073/NQ-TTHĐQT-NHCT44	22/03/2018	Định biên lao động tại các công ty con trong năm 2018
22	074/NQ-TTHĐQT-NHCT44	23/03/2018	Phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán VietinBank (VietinBankSc)
23	075/NQ-HĐQT-NHCT44	26/03/2018	Phê duyệt phát hành chính thức Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam – VAS cho năm tài chính 2017 của VietinBank đã kiểm toán
24	083/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/03/2018	Phê duyệt ký kết Thỏa thuận khung vay vốn tài trợ thương mại với khách hàng
25	095/NQ-HĐQT-NHCT44	30/03/2018	Phê duyệt thành lập Công ty bảo hiểm VietinBank Thái Nguyên thuộc VBI
26	098/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/03/2018	Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch đơn giá tiền lương của VietinBank trình Ngân hàng nhà nước
27	100/NQ-TTHĐQT-NHCT44	30/03/2018	Kế hoạch vốn triển khai hệ thống API
28	106/NQ-TTHĐQT-NHCT44	02/04/2018	Phê duyệt kế hoạch tài chính giao VietinBank - chi nhánh Đức giai đoạn 2018 - 2020
29	111/NQ-HĐQT-NHCT44	10/04/2018	Thông qua phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng
30	117/NQ-TTHĐQT-NHCT44	12/04/2018	Phê duyệt phương án mua, dự toán/kế hoạch vốn mua bảo hiểm BBB&ECC và bảo hiểm Lòng trung thành trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 - 2019

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
31	127/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2018	Phê duyệt chương trình, nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông VBI và các nội dung liên quan khác
32	130/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2018	Phê duyệt bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu VietinBank
33	135/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2018	Quy định chế độ phúc lợi - đãi ngộ tổng thể đối với cán bộ nhân viên trong hệ thống VietinBank (sửa đổi, bổ sung)
34	136/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2018	Quy định chi trả tiền lương trong hệ thống VietinBank (sửa đổi, bổ sung)
35	137/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2018	Quy định chế độ phúc lợi - đãi ngộ đối với cán bộ nhân tài VietinBank Top 500 (sửa đổi, bổ sung)
36	138/NQ-TTHĐQT-NHCT44	20/04/2018	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
37	140/NQ-HĐQT-NHCT44	26/04/2018	Phê duyệt thông qua hợp đồng bảo hiểm Lòng trung thành trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 - 2019 với VBI
38	141/NQ-HĐQT-NHCT44	26/04/2018	Phê duyệt hợp đồng bảo hiểm BBB&ECC trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 - 2019 với VBI
39	142/NQ-HĐQT-NHCT44	30/04/2018	Phê duyệt gia hạn phân bảo hiểm Tiên (đến 30/5/2018) trong hợp đồng bảo hiểm Tiên và Lòng trung thành giai đoạn 2017 - 2018 với VBI
40	155/NQ-HĐQT-NHCT44	03/05/2018	Phê duyệt các nội dung sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận Hỗ trợ hợp tác kỹ thuật giữa VietinBank và MUFG Bank
41	173/NQ-HĐQT-NHCT44	08/05/2018	Phê duyệt thông qua điều chỉnh thời gian duy trì giới hạn tín dụng đối với khách hàng
42	176/NQ-HĐQT-NHCT44	15/05/2018	Thông qua phương án phát hành, phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán trái phiếu VietinBank ra công chúng năm 2018 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
43	177/NQ-HĐQT-NHCT44	15/05/2018	Giao Giám đốc Khối Vận hành làm đại diện VietinBank thực hiện các công tác mua sắm và quản lý loại hình bảo hiểm tiền

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
44	179/NQ-HĐQT-NHCT44	17/05/2018	Thông qua hợp đồng tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý lưu ký, đại lý thanh toán đối với đợt chào bán trái phiếu VietinBank ra công chúng năm 2018 với VietinBankSc
45	180/NQ-HĐQT-NHCT44	17/05/2018	Thông qua hồ sơ phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2018
46	181/NQ-HĐQT-NHCT44	18/05/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
47	182/NQ-HĐQT-NHCT44	18/05/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
48	183/NQ-HĐQT-NHCT44	18/05/2018	Thông qua quyết định giới hạn tín dụng với khách hàng
49	184/NQ-HĐQT-NHCT44	18/05/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
50	186/NQ-HĐQT-NHCT44	18/05/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
51	187/NQ-HĐQT-NHCT44	18/05/2018	Thông qua quyết định giới hạn tín dụng với khách hàng
52	189/NQ-HĐQT-NHCT44	29/05/2018	Phê duyệt phương án và vốn mua bảo hiểm Tiền trong hệ thống VietinBank giai đoạn 31/5/2018 – 01/06/2019
53	190/NQ-HĐQT-NHCT44	30/05/2018	Phê duyệt thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 - 2019 với VBI
54	191/NQ-HĐQT-NHCT44	30/05/2018	Phê duyệt chủ trương nâng cấp Phòng giao dịch Viêng Chăn thành Chi nhánh
55	195/NQ-HĐQT-NHCT44	30/05/2018	Thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 của VietinBank năm 2018 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
56	197/NQ-HĐQT-NHCT44	30/05/2018	Thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu VietinBank đợt 1 năm 2018 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
57	201/NQ-HĐQT-NHCT44	08/06/2018	Thông qua hợp đồng tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý lưu ký, đại lý thanh toán với trái phiếu phát hành riêng lẻ tăng vốn cấp 2 của VietinBank năm 2018 với VietinBankSc
58	202/NQ-HĐQT-NHCT44	12/06/2018	Thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 3 năm 2018 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
59	205/NQ-HĐQT-NHCT44	12/06/2018	Thông qua quyết định giới hạn tín dụng với khách hàng



TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
60	206/NQ-HĐQT-NHCT44	12/06/2018	Phê duyệt bổ sung 01 mẫu hóa đơn vào bộ mẫu hóa đơn tự in áp dụng trong hệ thống VietinBank
61	207/NQ-HĐQT-NHCT44	18/06/2018	Thông qua Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán đối với đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 3 năm 2018 của VietinBank
62	211/NQ-HĐQT-NHCT44	19/06/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
63	212/NQ-HĐQT-NHCT44	19/06/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
64	220/NQ-HĐQT-NHCT44	26/06/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
65	224/NQ-HĐQT-NHCT44	29/06/2018	Phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2018 giao các đơn vị Trụ sở chính làm căn cứ đánh giá hiệu quả công việc theo phương pháp thẻ điểm cân bằng KPIs
66	226/NQ-HĐQT-NHCT44	29/06/2018	Thông qua quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
67	228/NQ-HĐQT-NHCT44	03/07/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
68	236/NQ-HĐQT-NHCT44	04/07/2018	Phê duyệt giới hạn giao dịch với khách hàng
69	237/NQ-HĐQT-NHCT44	04/07/2018	Phê duyệt giới hạn giao dịch với khách hàng
70	246/NQ-HĐQT-NHCT44	09/07/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
71	247/NQ-HĐQT-NHCT44	09/07/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
72	248/NQ-HĐQT-NHCT44	09/07/2018	Quyết định cấp tín dụng đối với khách hàng
73	249/NQ-HĐQT-NHCT44	09/07/2018	Quyết định điều chỉnh một số nội dung trong quá trình cấp tín dụng đối với khách hàng
74	250/NQ-HĐQT-NHCT44	09/07/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
75	254/NQ-HĐQT-NHCT44	10/07/2018	Thành lập Công ty bảo hiểm VietinBank Đông Đô, Gia Định và Cà Mau thuộc Tổng Công ty CP bảo hiểm VietinBank (VBI)
76	256/NQ-HĐQT-NHCT44	10/07/2018	Phê duyệt Quy chế tài chính của VietinBank

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
77	257/NQ-HĐQT-NHCT44	10/07/2018	Phê duyệt giới hạn giao dịch với khách hàng
78	260/NQ-HĐQT-NHCT44	10/07/2018	Phê duyệt giao việc cho PTGD Trần Công Quỳnh Lâm làm đại diện Chủ đầu tư thực hiện các gói thầu triển khai dịch vụ thanh toán viện phí trực tuyến
79	263/NQ-HĐQT-NHCT44	10/07/2018	Phê duyệt chủ trương mua sắm máy rút tiền tự động (CDM) và bộ rút tiền dự phòng
80	275/NQ-HĐQT-NHCT44	23/07/2018	Phê duyệt ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 Quy định về hoạt động đầu tư, kinh doanh trái phiếu do doanh nghiệp, tổ chức tín dụng phát hành
81	276/NQ-HĐQT-NHCT44	30/07/2018	Thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
82	282/NQ-HĐQT-NHCT44	15/08/2018	Phê duyệt thông qua giới hạn tín dụng đối với khách hàng
83	286/NQ-HĐQT-NHCT44	20/08/2018	Phê duyệt hạn mức rủi ro năm 2018
84	292/NQ-HĐQT-NHCT44	22/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
85	294/NQ-HĐQT-NHCT44	27/08/2018	Quyết định điều chỉnh điều kiện cấp tín dụng đối với khách hàng
86	303/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
87	304/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
88	305/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
89	306/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
90	307/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
91	309/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Phê duyệt chủ trương thành lập VBI Nam Định thuộc Tổng Công ty CP bảo hiểm VietinBank (VBI)
92	310/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Phê duyệt điều chỉnh thẩm quyền kiểm soát giao dịch tại phòng giao dịch
93	318/NQ-HĐQT-NHCT44	31/08/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
94	328/NQ-HĐQT-NHCT44	05/09/2018	Gia hạn thời gian thực hiện dự án: Cải tạo, mở rộng phòng máy chủ tại địa



TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
			chi 108 Trần Hưng Đạo
95	329/NQ-HĐQT-NHCT44	05/09/2018	Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng Quy hoạch và xây dựng công thông tin nội bộ VietinBank
96	330/NQ-HĐQT-NHCT44	28/09/2018	Phê duyệt hợp đồng bảo hiểm với VBI về việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm máy ATM/Kiosk và tiền trong máy ATM giai đoạn 2018 - 2019
97	332/NQ-HĐQT-NHCT44	28/09/2018	Quy định hoạt động cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa
98	335/NQ-HĐQT-NHCT44	03/10/2018	Phê duyệt chủ trương thoái toàn bộ cổ phần tại NHTMCP Sài Gòn Công thương (SGB); Thông qua Hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán ra công chúng và thực hiện bán đấu giá cổ phần SGB giữa VietinBank và VietinBankSc
99	348/NQ-HĐQT-NHCT44	15/10/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
100	349/NQ-HĐQT-NHCT44	15/10/2018	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 4 năm 2018 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
101	350/NQ-HĐQT-NHCT44	15/10/2018	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu VietinBank đợt 2 năm 2018 (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
102	355/NQ-HĐQT-NHCT44	18/10/2018	Thông qua hợp đồng đại lý đăng ký và đại lý thanh toán trái phiếu VietinBank cho đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 4 năm 2018 với VietinBankSc
103	356/NQ-HĐQT-NHCT44	18/10/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
104	357/NQ-HĐQT-NHCT44	22/10/2018	Kiểm toàn Khối kinh doanh vốn và thị trường
105	358/NQ-HĐQT-NHCT44	25/10/2018	Thông qua hợp đồng đại lý đăng ký và đại lý thanh toán trái phiếu VietinBank phát hành riêng lẻ đợt 2 năm 2018 với VietinBankSc
106	359/NQ-HĐQT-NHCT44	25/10/2018	Phê duyệt hợp đồng hợp tác, triển khai dịch vụ thu hộ tiền mua chứng chỉ quỹ cho Công ty Quản lý Quỹ VietinBank
107	363/NQ-HĐQT-NHCT44	29/10/2018	Bổ trí thêm diện tích Chi nhánh Sông Hàn - Văn phòng đại diện Đà Nẵng

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
108	368/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Phê duyệt ban hành quy định giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá, ấn chỉ quan trọng, hồ sơ tài sản bảo đảm
109	374/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Hoàn thiện nội thất Chi nhánh Trà Vinh
110	379/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Phê duyệt chương trình và nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của VBI
111	382/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Phê duyệt chủ trương tài trợ phần mềm, website và mua sắm trang thiết bị triển khai mở rộng dịch vụ thanh toán viện phí tại bệnh viện
112	383/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
113	385/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Phê duyệt thành lập Phòng Kiểm toán nội bộ VietinBank Lào
114	388/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Phê duyệt chủ trương tài trợ phần mềm và mua sắm trang thiết bị triển khai dịch vụ thanh toán viện phí tại bệnh viện
115	391/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Phê duyệt cho PGD Vườn Chuối, Chi nhánh 3 - TP HCM được sử dụng 02 con dấu đơn vị tại PGD
116	392/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
117	394/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
118	395/NQ-HĐQT-NHCT44	30/10/2018	Quyết định giới hạn tín dụng đối với khách hàng
119	400/NQ-HĐQT-NHCT44	01/11/2018	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 của VietinBank
120	402/NQ-HĐQT-NHCT1.1	08/11/2018	Phê duyệt chủ trương thành lập Khối Pháp chế tuân thủ và kiện toàn Khối QLRR
121	402/NQ-HĐQT-NHCT1.2	09/11/2018	Phê duyệt chủ trương và kế hoạch vốn lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2019
122	408/NQ-HĐQT-NHCT44	10/11/2018	Phê duyệt nội dung thỏa thuận hợp tác giữa VietinBank và nhà đầu tư chiến lược của VBI (không phải là người có liên quan đến VietinBank)
123	416/NQ-HĐQT-NHCT44	29/11/2018	Phê duyệt chủ trương tái tục hợp đồng mua bảo hiểm sức khỏe cho

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
			CBNV VietinBank (1.12.2018-30.11.2019) với VBI
124	417/NQ-HĐQT-NHCT44	29/11/2018	Điều chỉnh điều kiện cấp tín dụng đối với khách hàng
125	419/NQ-HĐQT-NHCT44	30/11/2018	Phê duyệt ban hành Quy định Khung QLRR trong hệ thống VietinBank
126	421/NQ-HĐQT-NHCT44	07/12/2018	Phê duyệt nội dung tài liệu chính thức trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2018
127	426/NQ-HĐQT-NHCT44	07/12/2018	Phê duyệt áp dụng hóa đơn tự in trong hệ thống VietinBank
128	430B/NQ-HĐQT-NHCT1.1	12/12/2018	Thành lập Khối Tài chính
129	432/NQ-HĐQT-NHCT44	19/12/2018	Phê duyệt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 tháng 12 năm 2018 của VietinBank (100 tỷ) (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
130	433/NQ-HĐQT-NHCT44	19/12/2018	Quyết định giới hạn giao dịch với khách hàng
131	434/NQ-HĐQT-NHCT44	19/12/2018	Phân công nhiệm vụ và ủy quyền PTGD kiêm GDK QLRR Nguyễn Đình Vinh thay thế Phó GDK Lê Anh Hà làm đại diện VietinBank thực hiện mua sắm và quản lý trực tiếp các bảo hiểm rủi ro hoạt động do Phòng QLRR hoạt động làm đầu mỗi giai đoạn 2016-2018.
132	435/NQ-HĐQT-NHCT44	19/12/2018	Phê duyệt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 tháng 12 năm 2018 (400 tỷ) (dưới 10% vốn chủ sở hữu)
133	444/NQ-HĐQT-NHCT44	24/12/2018	Thông qua Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán đối với đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 tháng 12/2018 của VietinBank (100 tỷ) với VietinBankSc
134	452/NQ-HĐQT-NHCT44	25/12/2018	Phê duyệt quyết toán gia hạn bản quyền phần mềm Treasury MX.3
135	455/NQ-HĐQT-NHCT44	28/12/2018	Hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ thanh toán giữa VietinBank và VietinBankSc
136	459/NQ-HĐQT-NHCT44	28/12/2018	Phê duyệt thay đổi hình thức trao thưởng thi đua năm 2017 Chương trình "Ngôi sao SME 2017"
137	471/NQ-HĐQT-NHCT44	31/12/2018	Ban hành văn bản thay thế QĐ 1731 v.v quy định thời hạn bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán

TT	Số Nghị quyết	Thời gian ban hành	Nội dung
138	473/NQ-HĐQT-NHCT44	31/12/2018	Phê duyệt hết hiệu lực thi hành Quy định thẩm quyền phê duyệt tác nghiệp thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại, Mã số Qđ.TTTTM.02.IV

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên BKS

Trong năm 2018, BKS đã tổ chức họp 11 phiên họp thường kỳ hàng tháng với sự tham gia của các thành viên BKS, bộ phận giúp việc và lãnh đạo bộ phận KTNB để triển khai các công việc, cụ thể:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Huân	Trưởng BKS	14/04/2015	11/11	100%	
2	Ông Trần Minh Đức	Thành viên BKS (Chuyên trách)	14/04/2015	11/11	100%	
3	Bà Phạm Thị Hồng Phương	Nguyên Thành viên BKS (Chuyên trách)	14/04/2015	07/11	64%	Lý do cá nhân
4	Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên BKS (Kiêm nhiệm)	04/06/2009	10/11	91%	Lý do cá nhân

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông

Trong năm 2018, BKS đã tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật các TCTD, Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank (Điều lệ), Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS cũng như định hướng hoạt động của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên 2018 thông qua, cụ thể:

2.1. Giám sát hoạt động kinh doanh, việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ trong quản trị, điều hành VietinBank; và việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ

Công tác giám sát đã được BKS thực hiện thường xuyên, liên tục, thông qua các hoạt động cụ thể sau đây:

- *Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ*

BKS thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, qua đó trao đổi, thảo luận với HĐQT tại các cuộc họp của HĐQT và kiến nghị các giải pháp giúp HĐQT, BĐH hoàn thành kế hoạch ĐHĐCĐ giao. Đồng thời, BKS báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch này tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

- *Giám sát, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của VietinBank, tham gia và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp HĐQT, BĐH*

Thông qua các báo cáo quản lý nội bộ của VietinBank, báo cáo độc lập của thành viên BKS và báo cáo của bộ phận KTNB, BKS đã thực hiện việc giám sát tình hình hoạt động

kinh doanh của VietinBank một cách thường xuyên, liên tục. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, đại diện của BKS đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BDH để nắm bắt thông tin, trao đổi, thảo luận, đưa ra các ý kiến khách quan, độc lập về các tồn tại, hạn chế, rủi ro trong hoạt động kinh doanh của VietinBank, đồng thời đề xuất các kiến nghị cụ thể, kịp thời đối với HĐQT và BDH. Ý kiến của BKS đã được ghi nhận tại các biên bản họp HĐQT hàng tháng và các kết luận giao ban của BDH.

- *Rà soát các văn bản chính sách, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT*

BKS đã phân công thành viên BKS rà soát các văn bản chính sách do HĐQT, Tổng giám đốc ban hành, xem xét các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT gửi cho BKS. Qua rà soát, xem xét, BKS nhận thấy về cơ bản các văn bản chính sách, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT được ban hành trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ, đáp ứng được yêu cầu quản trị, điều hành ngân hàng theo nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

- *Xem xét các báo cáo kiểm toán của bộ phận KTNB*

Trên cơ sở các báo cáo kết quả KTNB định kỳ và báo cáo kết quả từng cuộc KTNB tại các đơn vị trong hệ thống của bộ phận KTNB, BKS đã xem xét, đánh giá các vấn đề phát hiện qua kiểm toán, các kiến nghị, đề xuất của bộ phận KTNB để đưa vào báo cáo gửi HĐQT tại các cuộc họp thường kỳ trong năm 2018 và các văn bản kiến nghị/đề xuất trực tiếp gửi đến Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc.

2.2. Thẩm định báo cáo tài chính (BCTC)

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, trong năm 2018, BKS đã thành lập Tổ thẩm định BCTC để thẩm định BCTC năm 2017 và BCTC bán niên năm 2018. Kết quả thẩm định đã được BKS gửi HĐQT, BDH kịp thời để thông qua tại ĐHCĐ thường niên và công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật.

2.3. Cập nhật danh sách những người có liên quan

Việc cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH và cổ đông sở hữu tối thiểu 05% (năm phần trăm) số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank được BKS thực hiện định kỳ theo quy định trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với bộ phận liên quan là Ban Thư ký HĐQT&QHCD. Kết quả theo dõi, cập nhật cho thấy: danh sách những người có liên quan của VietinBank trong năm 2018 có một số biến động so với năm 2017 do có sự thay đổi thành viên HĐQT và BDH. Cụ thể, Ông Trần Minh Bình được bầu làm TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc, đại diện 30% vốn Nhà nước và Ông Hideaki Takase được bầu làm TV HĐQT. Ngoài ra, 01 TV HĐQT thôi vị trí TV HĐQT để giữ chức vụ PTGD VietinBank (Bà Nguyễn Hồng Vân); 01 TV BKS nghỉ hưu theo chế độ (Bà Phạm Thị Hồng Phương). Danh sách này đã được BKS cập nhật kịp thời và lưu giữ đầy đủ theo quy định.

2.4. Về chỉ đạo và giám sát hoạt động của bộ phận KTNB

Trong năm 2018, BKS đã thường xuyên chỉ đạo và giám sát bộ phận KTNB triển khai hoạt động KTNB theo chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch KTNB do BKS phê duyệt.

Kết thúc năm 2018, bộ phận KTNB cơ bản đã hoàn thành 18 cuộc kiểm toán theo kế hoạch đã được phê duyệt và 01 cuộc kiểm toán đột xuất. Ngoài ra, bộ phận KTNB cũng đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được phân công trong công tác điều phối hoạt động thanh tra,

kiểm toán của cơ quan chức năng và kiểm toán độc lập BCTC đối với pháp nhân ngân hàng.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ của bộ phận KTNB đã được BKS xem xét, đánh giá đầy đủ. Các kiến nghị, khuyến nghị của bộ phận KTNB và của các đơn vị thanh tra, kiểm toán bên ngoài đã được kịp thời chuyển đến HĐQT, BDH cũng như các bộ phận nghiệp vụ có liên quan.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình thực hiện vai trò giám sát, BKS đã chủ động và tích cực phối hợp với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác thông qua việc kiến nghị, trao đổi trực tiếp tại các phiên họp định kỳ/đột xuất hoặc bằng văn bản kiến nghị đối với từng trường hợp cụ thể. Trong năm 2018, quan hệ phối hợp công tác giữa BKS và HĐQT, BDH cũng như các cán bộ quản lý khác được thực hiện thông suốt, phù hợp với quy định của Pháp luật, điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

4. Hoạt động khác của BKS

Trong năm 2018, bên cạnh việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ chính theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của VietinBank, BKS đã trực tiếp chỉ đạo và cùng với bộ phận KTNB thực hiện công tác giám sát, đôn đốc việc thực hiện các Kết luận thanh tra, Báo cáo kiểm toán của các cơ quan chức năng đối với pháp nhân ngân hàng; trực tiếp xây dựng, ban hành và chỉ đạo và đôn đốc bộ phận KTNB xây dựng, trình ban hành một số văn bản chính sách thuộc thẩm quyền của BKS, HĐQT theo quy định của NHNN tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 về hệ thống KSNB (có hiệu lực từ 01/01/2019).

IV. Đào tạo về quản trị công ty

VietinBank luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị ngân hàng đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững.

Trong năm 2018, Ban Lãnh đạo VietinBank đã cử các cán bộ chuyên trách tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo liên quan đến quản trị công ty của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM phối hợp với các tổ chức đào tạo có uy tín tổ chức.

Tháng 3/2018, TV HĐQT và các lãnh đạo cấp cao khác của VietinBank đã tham gia khóa đào tạo về sử dụng hệ thống phương pháp Thẻ điểm cân bằng trong quản trị chiến lược. Chương trình đào tạo đã giúp Ban lãnh đạo VietinBank phát hiện, đánh giá những vấn đề tồn tại trong công tác quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị chiến lược tại VietinBank và hiểu rõ mối liên hệ giữa các yếu tố trọng yếu trong quá trình xây dựng bản đồ chiến lược VietinBank.

Trong thời gian tới, VietinBank sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai các khóa học về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị đào tạo có uy tín trên thế giới tổ chức dành cho Ban Lãnh đạo và các cấp quản lý của VietinBank nhằm nâng cao kiến thức về quản trị, xây dựng và quản trị Chiến lược, hướng đến xây dựng VietinBank là một trong những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam, phát triển an toàn, bền vững, chủ động hội nhập quốc tế.

V. Danh sách về người có liên quan của VietinBank theo quy định tại Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của VietinBank với chính VietinBank

1. Danh sách về người có liên quan của VietinBank

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch giữa VietinBank với người có liên quan của VietinBank; hoặc giữa VietinBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

3. Giao dịch giữa người nội bộ của VietinBank, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VietinBank nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa VietinBank với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 đính kèm Báo cáo này)

4.2. Giao dịch giữa VietinBank với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của VietinBank (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục số 04 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của VietinBank

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Công Quỳnh Lân	PTGD kiêm Giám đốc TT CNTT	31.920	0,0857%	0	0.0000%	Giao dịch khớp lệnh trên thị trường
2	Nguyễn Hoàng Dũng	PTGD	43.024	0,1156%	1.024	0.0028%	Giao dịch khớp lệnh trên thị trường

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ ĐỨC THỌ

PHỤ LỤC 01 (Bản CBTT)
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<i>I- Thành viên HĐQT:</i>								
1	Nguyễn Văn Thắng					29/04/2014	13/07/2018	Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2014 số 12/NQ-ĐHĐCD ngày 29/4/2014; Miễn nhiệm theo Quyết định số 1436/QĐ-NHNN ngày 13/7/2018 của NHNN v.v miễn nhiệm người đại diện 40% phần vốn Nhà nước tại VietinBank.
2	Lê Đức Thọ		Chủ tịch HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2014 số 12/NQ-ĐHĐCD ngày 29/4/2014; Được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2014-2019 kể từ ngày 31/10/2018 theo Nghị quyết 568/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 31/10/2018 của HĐQT VietinBank.
3	Trần Minh Bình		TV HĐQT Tổng giám đốc			08/12/2018		Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCD bất thường năm 2018 số 19/NQ-ĐHĐCD ngày 8/12/2018.
4	Cát Quang Dương		TV HĐQT			29/04/2014		Bổ nhiệm làm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2014 số 12/NQ-ĐHĐCD ngày 29/4/2014; Được giao phụ trách điều hành hoạt động của HĐQT VietinBank (nhiệm kỳ 2014-2019) kể từ ngày 23/7/2018 theo Nghị quyết số 261/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 23/7/2018 của HĐQT VietinBank; Thôi giao phụ trách điều hành hoạt động HĐQT VietinBank kể từ ngày 31/10/2018 theo Nghị quyết số 399/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 31/10/2018 của HĐQT VietinBank.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Nguyễn Hồng Vân		Phó TGD GDK Tài chính			29/04/2014	08/12/2018	Bổ nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014; Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 8/12/2018.
6	Trần Thu Huyền		TV HĐQT			24/07/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014.
7	Phùng Khắc Kế		TV HĐQT			01/11/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014.
8	Yotaro Agari		TV HĐQT			26/04/2016	21/4/2018	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2016; Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 số 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2018.
9	Hideaki Takase		TV HĐQT			21/4/2018		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 số 18/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2018.
9	Hiroshi Yamaguchi		UV HĐQT Phó TGD			17/4/2017		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017.
II- Thành viên Ban Điều hành:								
1	Lê Đức Thọ		Chủ tịch HĐQT			29/04/2014	31/10/2018	Bổ nhiệm TGD theo Quyết định số 689/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 29/4/2014 của HĐQT VietinBank; Thôi giữ chức vụ TGD kể từ ngày 31/10/2018 theo Nghị quyết 568/NQ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 31/10/2018 của HĐQT VietinBank.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2	Trần Minh Bình		TV HĐQT Tổng giám đốc			28/05/2014		Bổ nhiệm PTGD theo Quyết định số 6688/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 28/5/2014 của HĐQT VietinBank; Giao nhiệm vụ Quyền TGD kể từ ngày 31/10/2018 theo Quyết định số 1368/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 31/10/2018 của HĐQT VietinBank; Bổ nhiệm TGD kể từ ngày 8/12/2018 theo Quyết định số 4468/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 8/12/2018 của HĐQT VietinBank.
3	Nguyễn Hồng Vân		Phó TGD GDK Tài chính			08/12/2018		Bổ nhiệm PTGD kể từ ngày 8/12/2018 theo Quyết định số 4968/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 8/12/2018 của HĐQT VietinBank.
4	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			15/03/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 188/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 15/3/2011 của HĐQT VietinBank; Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1246/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 của HĐQT VietinBank.
5	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD GDK KDV&TT			01/08/2012		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1790/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 1/8/2012 của HĐQT VietinBank; Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 529/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 11/09/2018 của HĐQT VietinBank
6	Trần Công Quỳnh Lân		Phó TGD GD TTCNTT			05/03/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 159/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 3/3/2015 của HĐQT VietinBank
7	Nguyễn Đình Vinh		Phó TGD GDK QLRR			31/07/2015		Bổ nhiệm theo Quyết định số 1369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 30/7/2015 của HĐQT VietinBank
8	Lê Như Hoa		Phó TGD			01/08/2016		Bổ nhiệm theo Quyết định số 369/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 1/8/2016 của HĐQT VietinBank
9	Hiroshi Yamaguchi		TV HĐQT Phó TGD			15/05/2017		Bổ nhiệm theo Quyết định số 384/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 15/5/2017 của HĐQT VietinBank
III- Thành viên Ban kiểm soát:								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Thế Huân		Trưởng BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
2	Phạm Thị Thơm		TV BKS			29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3	Trần Minh Đức		TV BKS			14/04/2015		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015
4	Phạm Thị Hồng Phương		TV BKS			14/04/2015	08/12/2018	Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/4/2015; Miễn nhiệm TV HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 19/NQ-ĐHĐCĐ ngày 8/12/2018.
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			01/06/2011		Bổ nhiệm theo Quyết định số 038/QĐ-HĐQT-NHCTI ngày 31/5/2011 của HĐQT VietinBank; Bổ nhiệm lại theo Quyết định số 1245/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 10/10/2016 của HĐQT VietinBank
V- Công ty con								
1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN					12/12/2002		
2	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NHTMCP Công thương VN					25/11/2010		
3	Công ty TNHH MTV Chuyên tiền toàn cầu NHTMCP Công thương VN					06/10/2011		
4	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NHTMCP Công thương VN					20/07/2010		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCP Công thương VN					26/10/2010		
6	Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính NHTMCP Công thương VN					26/01/1998		
7	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN					01/09/2000		
8	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào					31/07/2015		
VI- Công ty liên kết								
1	Ngân hàng TNHH Indovina					29/10/1992		

PHỤ LỤC 02 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETINBANK; HOẶC GIỮA VIETINBANK VỚI CỔ ĐÔNG LỚN,
NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			13/02/2018	Nghị quyết số 028/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 12/2/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Cấp quản lý (D&O) giai đoạn 2018-2019 giữa VietinBank với VBI	-	
2	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			27/04/2018	Nghị quyết số 140/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 26/4/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Lòng trung thành giai đoạn 2018 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	
3	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			27/04/2018	Nghị quyết số 141/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 26/4/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Toàn diện ngân hàng và Tội phạm công nghệ (BBB&ECC) giai đoạn 2018 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	
4	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			30/4/2018	Nghị quyết số 142/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/4/2018 v/v gia hạn phần bảo hiểm Tiền trong Hợp đồng bảo hiểm tiền và lòng trung thành giai đoạn 2017-2018 giữa VietinBank với VBI đến 30/5/2018	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
5	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			17/05/2018	Nghị quyết số 179/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 17/5/2018 v/v thông qua Hợp đồng Tư vấn phát hành, Đại lý phát hành, Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2018 của VietinBank giữa VietinBank với VietinBankSc		
6	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			30/05/2018	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/5/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 – 2019 giữa VietinBank với VBI		
7	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			08/06/2018	Nghị quyết số 201/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 8/6/2018 v/v thông qua Hợp đồng Tư vấn phát hành, Đại lý phát hành, Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 năm 2018 của VietinBank giữa VietinBank với VietinBankSc		
8	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			19/06/2018	Nghị quyết số 207/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 19/6/2018 v/v thông qua Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 3 năm 2018 của VietinBank giữa VietinBank với VietinBankSc		
9	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			28/09/2018	Nghị quyết số 330/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/9/2018 v.v thông qua Hợp đồng bảo hiểm ATM /Kiosk và tiền trong máy ATM giai đoạn 2018 - 2019 giữa VietinBank với Công ty bảo hiểm VietinBank Thăng Long thuộc VBI		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
10	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			12/11/2018	Nghị quyết số 335/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 3/10/2018 v.v thông qua Hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán ra công chúng và thực hiện bán đấu giá 15.121.635 cổ phần SGB giữa VietinBank và VietinBankSc		
11	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			30/10/2018	Nghị quyết số 355/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 18/10/2018 v.v thông qua Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 đợt 4 năm 2018 của VietinBank giữa VietinBank với VietinBankSc		
12	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			29/10/2018	Nghị quyết số 358/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 25/10/2018 v.v thông qua Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán trái phiếu VietinBank phát hành riêng lẻ đợt 2 năm 2018 giữa VietinBank với VietinBankSc		
13	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCP Công thương VN	Công ty con			13/12/2018	Nghị quyết số 359/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 25/10/2018 v.v thông qua Hợp đồng hợp tác về việc triển khai dịch vụ thu hộ tiền mua chứng chỉ quỹ cho VietinBank Capital giữa VietinBank và VietinBank Capital		
14	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	Công ty con			01/12/2018	Nghị quyết số 416/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 29/11/2018 v.v thông qua việc tái tục Hợp đồng mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên VietinBank (từ ngày 01/12/2018 đến hết ngày 30/11/2019) giữa VietinBank với VBI		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
15	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			24/12/2018	Nghị quyết số 444/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 24/12/2018 v.v thông qua Hợp đồng Đại lý đăng ký và Đại lý thanh toán cho đợt phát hành riêng lẻ trái phiếu tăng vốn cấp 2 tháng 12 năm 2018 của VietinBank giữa VietinBank với VietinBankSc		
16	Công ty CP Chứng khoán NHTMCP Công thương VN (VietinBankSc)	Công ty con			Chưa ký HĐ	Nghị quyết số 455/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/12/2018 v.v thông qua Hợp đồng cung ứng và sử dụng dịch vụ thanh toán giữa VietinBank và VietinBankSc		

PHỤ LỤC 03 (Bản CBTT)

GIAO DỊCH GIỮA VIETINBANK VỚI CÔNG TY MÀ TV HĐQT, TV BKS, TGD ĐIỀU HÀNH ĐÃ VÀ ĐANG LÀ TV SÁNG LẬP HOẶC TV HĐQT, TGD ĐIỀU HÀNH TRONG THỜI GIAN 03 NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			13/02/2018	Nghị quyết số 028/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 12/2/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Cấp quản lý (D&O) giai đoạn 2018-2019 giữa VietinBank với VBI	-	
2	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			27/04/2018	Nghị quyết số 140/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 26/4/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Lòng trung thành giai đoạn 2018 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	
3	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			27/04/2018	Nghị quyết số 141/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 26/4/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Toàn diện ngân hàng và Tội phạm công nghệ (BBB&ECC) giai đoạn 2018 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	
4	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			30/4/2018	Nghị quyết số 142/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/4/2018 v/v gia hạn phần bảo hiểm Tiền trong Hợp đồng bảo hiểm tiền và lòng trung thành giai đoạn 2017-2018 giữa VietinBank với VBI đến 30/5/2018	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
5	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			30/05/2018	Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 30/5/2018 v/v thông qua Hợp đồng bảo hiểm Tiền trong hệ thống VietinBank giai đoạn 2018 – 2019 giữa VietinBank với VBI	-	
6	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			28/09/2018	Nghị quyết số 330/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 28/9/2018 v.v thông qua Hợp đồng bảo hiểm ATM /Kiosk và tiền trong máy ATM giai đoạn 2018 - 2019 giữa VietinBank với Công ty bảo hiểm VietinBank Thăng Long thuộc VBI	-	
7	Tổng công ty CP Bảo hiểm NHTMCP Công thương VN (VBI)	- Công ty con của VietinBank - TV HĐQT VietinBank Nguyễn Hồng Vân là Chủ tịch HĐQT của VBI			01/12/2018	Nghị quyết số 416/NQ-HĐQT-NHCT44 ngày 29/11/2018 v.v thông qua việc tái tục Hợp đồng mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên VietinBank (từ ngày 01/12/2018 đến hết ngày 30/11/2019) giữa VietinBank với VBI	-	

PHỤ LỤC 04 (Bản CBTT)
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<i>I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:</i>								
1	Lê Đức Thọ		Chủ tịch HĐQT			37.527	0,001008%	
1.1	Lê Học Thức		Bố			0	0%	
1.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ			0	0%	
1.3	Trần Thị Minh Vy		Vợ			11.949	0,000321%	
1.4	Lê Minh Đức		Con			0	0%	
1.5	Lê Minh An		Con			0	0%	
1.6	Lê Trung Dũng		Anh trai			0	0%	
1.7	Trần Thị Kim Thúy		Chị dâu			0	0%	
1.8	Lê Anh Tuấn		Em trai			0	0%	
1.9	Đặng Thị Vinh Thành		Em dâu			0	0%	
1.10	Lê Kiên Cường		Em trai			0	0%	
1.11	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu			119.514	0,0032%	
1.12	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Đại diện 40% vốn Nhà nước tại VietinBank			960.081.982	25,79%	
2	Trần Minh Bình		TV HĐQT Tổng giám đốc			2.405	0,000065%	
2.1	Trần Minh Quyết		Bố			0	0%	
2.2	Lã Thị Hiền		Mẹ			0	0%	
2.3	Nguyễn Thị Lê Hằng		Vợ			0	0%	
2.4	Trần Quang Phú		Con			0	0%	
2.5	Trần Khánh Uyên		Con			0	0%	
2.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái			0	0%	
2.7	Phan Trọng Tiến		Anh rể			0	0%	
2.8	Trần Thiên Lý		Chị gái			0	0%	
2.9	Lê Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
2.10	Trần Mai Hương		Chị gái			0	0%	
2.11	Dương Minh Hải		Anh rể			0	0%	
2.12	Trần Thanh Thủy		Chị gái			0	0%	
2.13	Trần Mạnh Tiến		Anh trai			0	0%	
2.14	Mai Thị Quý		Chị dâu			0	0%	
2.15	Trần Quốc Hiệp		Anh trai			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.16	Dương Thị Đỗ Quyên		Chị dâu			0	0%	
2.17	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Đại diện 30% vốn Nhà nước tại VietinBank			720.061.487	19,34%	
3	Cát Quang Dương		TV HĐQT			0	0%	
3.1	Cát Văn Sơn		Cha			0	0%	
3.2	Nguyễn Phước Diệu Hy		Mẹ			0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Bích Hường		Vợ			0	0%	
3.4	Cát Bảo Châu		Con			0	0%	
3.5	Cát Hương Giang		Con			0	0%	
3.6	Cát Nguyên Hùng		Anh trai			0	0%	
3.7	Phạm Thị Lâm		Chị dâu			0	0%	
3.8	Cát Diệu Hương		Chị gái			0	0%	
3.9	Phương Minh Hòa		Anh rể			0	0%	
3.10	Cát Diệu Hà		Em gái			0	0%	
3.11	Lê Đức Cường		Em rể			0	0%	
3.12	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Đại diện 30% vốn Nhà nước tại VietinBank			720.061.487	19,34%	
4	Trần Thu Huyền		TV HĐQT			1.429	0%	
4.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ			0	0%	
4.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ			0	0%	
4.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng			0	0%	
4.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai			0	0%	
4.5	Nguyễn Lâm Tâm Anh		Con gái			0	0%	
4.6	Trần Đức Minh		Em trai			0	0%	
4.7	Lương Thanh Chuyên		Em dâu			0	0%	
4.8	Trần Tiến Duy		Em trai			98	0,0000026%	
4.9	Trần Thị Hồng Hạnh		Em dâu			0	0%	
5	Phùng Khắc Kế		TV HĐQT			0	0%	
5.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ					
5.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ					
5.3	Hoàng Thị Lan		Vợ			0	0%	
5.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái			0	0%	
5.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai			0	0%	
5.6	Phùng Thị Bích		Chị gái			0	0%	
5.7	Trương Bang Giao		Anh rể					
6	Hideaki Takase		TV HĐQT			0	0,000000%	
6.1	Masaaki Takase		Bố			0	0%	
6.2	Sumiko Takase		Mẹ			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.3	Naoko Takase		Vợ			0	0%	
6.4	Hiroaki Takase		Con trai			0	0%	
6.5	Haruaki Takase		Con trai			0	0%	
6.6	Naoaki Takase		Anh trai			0	0%	
6.7	Takako Takase		Vợ của anh trai			0	0%	
6.8	Misako Mizobuchi		Chị gái			0	0%	
6.9	Toshiaki Mizobuchi		Chồng của chị gái			0	0%	
6.10	Ngân hàng MUFG, Ltd		Thành viên Ban điều hành kiêm Giám đốc Khối Kế hoạch Toàn cầu					
7	Hiroshi Yamaguchi		TV HĐQT Phó TGD			0	0%	
7.1	Zenshi Yamaguchi		Bố					
7.2	Futami Yamaguchi		Mẹ			0	0%	
7.3	Masae Yamaguchi		Vợ			0	0%	
7.4	Rina Yamaguchi		Con gái			0	0%	
7.5	Ema Yamaguchi		Con gái			0	0%	
7.6	Yasutaka Yamaguchi		Anh trai			0	0%	
7.7	Shizuko Yamaguchi		Chị dâu			0	0%	
7.8	Yoko Kase		Chị gái			0	0%	
7.9	Hisao Kase		Anh rể			0	0%	
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:								
1	Trần Minh Bình		TV HĐQT Tổng giám đốc			2.405	0,000065%	
<i>(Xem mục I.2)</i>								
2	Hiroshi Yamaguchi		TV HĐQT Phó TGD			0	0%	
<i>(Xem mục I.7)</i>								
3	Nguyễn Hồng Vân		Phó TGD GDK Tài chính			4.050	0,000109%	
3.1	Nguyễn Minh Khanh		Bố đẻ					
3.2	Võ Hải Đường		Mẹ đẻ					
3.3	Nguyễn Mạnh Cường		Chồng			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Nguyễn Sĩ Nguyên		Con ruột			0	0%	
3.5	Nguyễn Hồng Lâm		Em trai			0	0%	
3.6	Phạm Thùy Linh		Em dâu			0	0%	
3.7	Tổng công ty CP Bảo hiểm VietinBank		Chủ tịch HĐQT					
3.8	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý VietinBank		Chủ tịch HĐQT					
3.9	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW					
4	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGD			1.024	0,000028%	
4.1	Nguyễn Văn Đông		Cha			0	0%	
4.2	Trần Thị Xưa		Mẹ			0	0%	
4.3	Lê Thị Nga		Vợ			0	0%	
4.4	Nguyễn Lê Quỳnh		Con			0	0%	
4.5	Nguyễn Lê Huy Bảo		Con			0	0%	
4.6	Nguyễn Lệ Thủy		Chị gái			0	0%	
4.7	Nguyễn Lệ Tuyết		Chị gái			0	0%	
4.8	Trần Thanh Liêm		Anh rể			0	0%	
4.9	Nguyễn Lê Ánh		Chị gái			0	0%	
4.10	Nguyễn Hoàng Vĩnh		Em trai			0	0%	
4.11	Nguyễn Hoàng Viễn		Em trai			0	0%	
4.12	Vũ Thị An		Em dâu			0	0%	
4.13	Nguyễn Lê Hồng		Em gái			0	0%	
4.14	Nguyễn Trần Hoà Bình		Em trai			11	0,0000003%	
4.15	Mai Kim Loan		Em dâu			0	0%	
5	Nguyễn Đức Thành		Phó TGD GD&K KDV&TT			0	0%	
5.1	Trần Thị Nường		Mẹ			0	0%	
5.2	Hoàng Việt Phương		Vợ			6	0,0000002%	
5.3	Nguyễn Minh Nga		Con gái			0	0%	
5.4	Nguyễn Hoàng Quân		Con trai			0	0%	
5.5	Nguyễn Thị Liên		Chị gái			0	0%	
5.6	Nguyễn Đức Huyền		Anh trai			0	0%	
5.7	Dương Thị Thái Hà		Chị dâu			0	0%	
5.8	Nguyễn Thị Khoa		Chị gái			0	0%	
5.9	Nguyễn Đức Huy		Anh trai			0	0%	
5.10	Nguyễn Thị Hiền		Chị dâu			0	0%	
5.11	Nguyễn Đức Thanh		Anh trai			0	0%	
5.12	Đỗ Thị Lan		Chị dâu			0	0%	
5.13	Nguyễn Thị Minh Thúy		Chị gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.14	Nguyễn Việt Hoa		Anh rể			0	0%	
5.15	Ngân hàng TNHH Công Thương Việt Nam tại Lào		Chủ tịch					
6	Trần Công Quỳnh Lân		Phó TGD GD TTCNTT			0	0,000000%	
6.1	Trần Công Minh		Bố			0	0%	
6.2	Cao Thị Kim Dung		Mẹ			0	0%	
6.3	Huỳnh Nữ Trâm Anh		Vợ			0	0%	
6.4	Trần Công Quốc Khải		Con			0	0%	
6.5	Trần Công Khải Kỳ		Con			0	0%	
6.6	Trần Công Duy Long		Anh trai			0	0%	
6.7	Trần Thu Trang		Chị dâu			0	0%	
6.8	Trần Công Thiên Qui		Em trai			0	0%	
6.9	Trần Nguyễn Thùy Dương		Em dâu			0	0%	
6.10	Trần Công Bảo Phụng		Em trai			0	0%	
6.11	Trần Kanako		Em dâu			0	0%	
6.12	Trần Kim Quỳnh Tiên		Em gái			0	0%	
7	Nguyễn Đình Vinh		Phó TGD GDK QLRR			0	0%	
7.1	Nguyễn Đình Thảo		Bố			0	0%	
7.2	Võ Thị Hạnh Thực		Mẹ			0	0%	
7.3	Mai Thanh Loan		Vợ			0	0%	
7.4	Nguyễn Mai Chi		Con			0	0%	
7.5	Nguyễn Đình Sơn		Anh trai			0	0%	
7.6	Nguyễn Vũ Diệu Nga		Chị dâu			0	0%	
7.7	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP CTVN		Chủ tịch					
8	Lê Như Hoa		Phó TGD			27.692	0,000744%	
8.1	Lê Sơn Xuân		Bố			283	0,000008%	
8.2	Trần Thị Thuộc		Mẹ			0	0%	
8.3	Phạm Duy Bình		Chồng			0	0%	
8.4	Phạm Thị Thùy Dương		Con			0	0%	
8.5	Phạm Thị Bảo Châu		Con			0	0%	
8.6	Phạm Đức Lương		Con			0	0%	
8.7	Lê Thanh Mai		Chị gái			17.208	0,000462%	
8.8	Nguyễn Huy Oánh		Anh rể			0	0%	
8.9	Lê Hải Hiệp		Em trai			0	0%	
8.10	Đỗ Thị Thu Hằng		Em dâu			0	0%	

III- Người có liên quan của công đồng nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thế Huân		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Thế Hùng		Bố đẻ			0	0%	
1.2	Chu Thị Đào		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Phương Chi		Vợ			0	0%	
1.4	Nguyễn Anh Phương		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Hoàng Nam		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Thúy Nga		Chị gái			0	0%	
1.7	Hoàng Văn Liên		Anh rể			0	0%	
1.8	Nguyễn Thế Huy		Em trai			0	0%	
1.9	Phạm Thị Minh Tú		Em dâu			0	0%	
2	Phạm Thị Thơm		Thành viên BKS			0	0%	
2.1	Phạm Cân		Bố đẻ			0	0%	
2.2	Phạm Thị Khuya		Mẹ đẻ			0	0%	
2.3	Kim Đức Cường		Chồng			0	0%	
2.4	Kim Đức Minh		Con ruột			0	0%	
2.5	Kim Hương Thảo		Con ruột			0	0%	
2.6	Phạm Anh Tuấn		Anh ruột			0	0%	
2.7	Nguyễn Thị Hiền		Chị dâu			0	0%	
2.8	Phạm Thị Hoa		Chị ruột			0	0%	
2.9	Đình Đăng Định		Anh rể			0	0%	
2.10	Phạm Ngọc Chung		Anh ruột			0	0%	
2.11	Nguyễn Thị Hòa		Chị dâu			0	0%	
2.12	Phạm Tiến Thực		Anh ruột			0	0%	
2.13	Nguyễn Thúy Hải		Chị dâu			0	0%	
2.14	Phạm Đức Tân		Anh ruột			0	0%	
2.15	Vũ Thị Nguyệt		Chị dâu			0	0%	
2.16	Phạm Ngọc Thanh		Anh ruột			0	0%	
2.17	Nguyễn Thị Oanh		Chị dâu			0	0%	
2.18	Phạm Thị Ngọc		Chị ruột			0	0%	
2.19	Tạ Văn Hiên		Anh rể			0	0%	
2.20	Phạm Thứ Tám		Anh ruột			0	0%	
2.21	Phạm Thị Trà Lý		Chị dâu			0	0%	
2.22	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		TP Chế độ, Vụ Tài chính-Kế toán			0	0%	
3	Trần Minh Đức		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Trần Thái Bài		Bố đẻ			0	0%	
3.2	Phạm Thị Mão		Mẹ đẻ			0	0%	
3.3	Phạm Thị Hoàng Anh		Vợ			0	0%	
3.4	Trần Chính Minh		Con trai			0	0%	
3.5	Trần Minh Anh		Con gái			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Trần Thị Thu Hương		Chị gái			0	0%	
3.7	Vũ Phương Lam		Anh rể			0	0%	
IV- Người có liên quan của công đồng nội bộ là Kế toán trưởng:								
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng			19.288	0,000518%	
1.1	Nguyễn Minh Châu		Bồ đề			0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ			0	0%	
1.3	Trần Thanh Phương		Vợ			2.865	0,000077%	
1.4	Nguyễn Phương Ngân		Con gái			0	0%	
1.5	Nguyễn Minh Nghĩa		Con trai			0	0%	
1.6	Nguyễn Mạnh Hà		Em trai			0	0%	